TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 280/2024/QĐST-HNGĐ	*Tháp Mười, ngày 25 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 537/2024/TLST-HNGĐ ngày 07/11/2024 giữa:

Nguyên đơn: Trần Tiến D, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện T, Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 71, 72, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Tiến D và chị Nguyễn Thị Kiều N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Tiến D và chị Nguyễn Thị Kiều N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con: Chị Nguyễn Thị Kiều N được quyền nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Tiến D, sinh ngày 05/02/2022. Anh Trần Tiến D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho Tiến D, với mức cấp dưỡng mỗi tháng bằng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) cho con, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2024 cho đến khi Tiến Duy đủ 18 tuổi.

Anh Trần Tiến D, chị Nguyễn Thị Kiều N có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền ngăn cấm. Anh Trần Tiến D được quyền thăm con mà không ai cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Tiến D đồng ý nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011463 ngày 07/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Anh Trần Tiến D đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Kiều N không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi Cục Thi hành án DS huyện Tháp Mười;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS vụ án, (Diệu).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Diệu